

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**

Bản án số: 136/2026/HS-ST  
Ngày 09 – 9 – 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Minh Thêu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bá Thức

Ông Nguyễn Đức Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Nguyễn Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 135/2026/TLST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2026/ QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

**Bùi Văn S** (tên gọi khác: không), sinh ngày 17/4/1996 tại Phú Thọ; CCCD số: 017096000649, cấp ngày 27/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an.

Nơi cư trú: xóm Bằng, xã Mùòng Thàng, tỉnh PT; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Mùòng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn A, sinh năm 1975, con bà Bùi Thị N, sinh năm 1975; Chưa có vợ con. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/9/2024 bị TAND huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình (nay là TAND Khu vực 12 – PT) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng. Chấp hành xong ngày 16/12/2025.

Nhân thân: Năm 2022 bị TAND huyện Cao Phong (nay là TAND Khu vực 12 – PT) xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 05/2022/HSST ngày 14/12/2022. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2026 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh PT. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn S, sinh năm 1996, trú tại xóm Bằng, xã Mùòng Thàng, tỉnh PT là đối tượng nghiện chất ma túy và đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND xã Mùòng Thàng, tỉnh PT.

Khoảng 09 giờ ngày 08/6/2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bùi Văn S đi bộ từ nhà ra đường QL6 để bắt xe buýt đến khu vực dốc Quy Hậu thuộc xã Tân Lạc, tỉnh PT tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, S gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, đội mũ lưỡi trai, đeo khẩu trang. Qua nói chuyện, S biết người này có bán ma túy nên đã hỏi mua 100.000 đồng, người đàn ông đồng ý cầm tiền rồi đưa lại cho S một gói giấy nhỏ, S không mở ra xem nhưng biết bên trong có ma túy. Sau khi mua được ma túy, S đi bộ đến khu vực xóm Nếp, xã Mùòng Thàng rồi vào bụi cây ven đường để sử dụng bằng hình thức pha số ma túy vừa mua được với nước cất vào trong xi lanh rồi tiêm trực tiếp vào cơ thể. Sử dụng xong S đi ra đường QL6 rồi đi xe buýt về nhà. Đến ngày 11/6/2026, Công an xã Mùòng Thàng, tỉnh Phú Thọ yêu cầu Bùi Văn S đến trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc, Công an xã đã thu mẫu nước tiểu của S để tiến hành kiểm tra (test) nhanh chất ma túy. Kết quả kiểm tra cho thấy mẫu nước tiểu của S dương tính với chất ma túy nên đã tiến hành niêm phong mẫu nước tiểu để phục vụ giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 3358/KL-KTHS ngày 16/6/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: Trong dung dịch màu vàng (nước tiểu) trong chai nhựa dán giấy niêm phong có chữ ký ghi tên Bùi Văn S gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ vật chứng gì.

Cáo trạng số 91/CT-VKSKV12 ngày 25/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Phú Thọ truy tố Bùi Văn S về tội: Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn S từ 24 đến 27 tháng tù.

Bị cáo Bùi Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, của Điều tra viên công an tỉnh Phú Thọ, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

*[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Bùi Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Bùi Văn S là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện tại địa phương. Ngày 08/6/2026 S đã mua ma túy của một người đàn ông không quen biết và mang đến địa phận xóm Nếp, xã Mùong Thàng, tỉnh Phú Thọ pha chế ma túy vào xi lanh và tiêm trực tiếp vào cơ thể. Ngày 11/6/2026 S được mời đến trụ sở Công an xã Mùong Thàng để làm việc, tiến hành kiểm tra nhanh mẫu nước tiểu kết quả S dương tính với chất ma túy.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ truy tố bị cáo về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, song vì thỏa mãn nhu cầu của bị cáo vẫn cố ý mua ma túy để trực tiếp sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Bị cáo là người đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong và đang được áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; bị cáo đã từng bị xét xử về tội phạm ma túy đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, tránh xa ma túy mà vì nhu cầu không chính đáng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ coi thường sức khỏe của bản thân, coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

*[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Theo hướng dẫn tại điểm a khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao thì bị cáo đã bị xét xử nhưng đã được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này của bị cáo vẫn được coi là phạm tội lần đầu. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

*[5] Về các vấn đề khác trong vụ án:*

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Văn S: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được người này là ai. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

*[6] Về án phí:* Bị cáo Bùi Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*[7] Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy.

### 1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn S **24 (Hai mươi tư)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2026.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- Sở tư pháp tỉnh PT;
- VKSND KV12-PT;
- CQ THADS tỉnh PT;
- Phòng PC 10 – CATPT;
- Phòng PV06-CATPT;
- Trại TG số 3 – CATPT;
- Phòng THADS12-PT;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Thêu**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Minh Thêu**

